

Số: 35 /2026/NQ - HĐND

An Thành, ngày 15 tháng 10 năm 2026

Ký bởi: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ AN THÀNH
Có mặt: 15/15
DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Thời gian ký: 8.00
16:49:18 +07:00

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân xã An Thành khóa II, nhiệm kỳ 2026–2031**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ AN THÀNH KHÓA II, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế làm việc mẫu của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của HĐND xã An Thành ban hành Quy chế làm việc của HĐND xã An Thành khoá II, nhiệm kỳ 2026-2031;

Xét Tờ trình số 16/TTr-HĐND ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã An Thành về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã An Thành khóa II, nhiệm kỳ 2026–2031;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Vị trí, chức năng và phạm vi phụ trách

1. Ban Kinh tế - Ngân sách là Ban của Hội đồng nhân dân xã An Thành, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Ban có chức năng tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, tờ trình, đề án và các nội dung khác thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công; giám sát, khảo sát và kiến nghị về những vấn đề thuộc phạm vi, lĩnh vực được giao.

3. Ban phụ trách các lĩnh vực: quy hoạch, phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư, tài chính, ngân sách, tài sản công; liên kết, hợp tác giữa các đơn vị hành chính; đất đai, tài nguyên, môi trường; nông nghiệp, thủy sản; công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; xây dựng, giao thông và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi phụ trách theo quy định của pháp luật.

4. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban phải bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, phù hợp với quy định về phân quyền, phân cấp. Đối với nội dung liên quan đến nhiều Ban, thực hiện theo sự phân công, điều hòa, phối hợp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham gia chuẩn bị kỳ họp và thẩm tra

a) Tham gia xây dựng chương trình, nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; chủ động nghiên cứu, đề xuất những vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách cần trình Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

b) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, tờ trình, đề án và các nội dung khác trình Hội đồng nhân dân xã thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công, tập trung vào các nhóm nội dung sau:

- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế trên địa bàn và các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân xã.

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách xã; phương án phân bổ dự toán ngân sách; điều chỉnh dự toán ngân sách; quyết toán ngân sách xã và các vấn đề khác về tài chính, ngân sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân xã.

- Kế hoạch đầu tư công; chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư; phương án phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công; các chương trình, dự án đầu tư và những nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân xã.

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn và các nội dung liên quan theo quy định của pháp luật.

- Phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; xây dựng, giao thông, công trình công cộng; công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; liên kết, hợp tác giữa các đơn vị hành chính và các nội dung khác thuộc lĩnh vực Ban phụ trách theo quy định của pháp luật.

c) Nội dung thẩm tra phải làm rõ sự cần thiết, căn cứ pháp lý, thẩm quyền, tính thống nhất, tính khả thi, nguồn lực thực hiện và tác động của nội dung trình; nêu rõ quan điểm của Ban, những nội dung nhất trí, chưa nhất trí và kiến nghị chỉnh lý,

bổ sung. Đối với dự thảo nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tổ chức phiên họp Ban để thẩm tra; đề nghị cơ quan trình làm rõ, bổ sung hồ sơ, tài liệu; mời đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham dự theo quy định. Khi cần thiết, tổ chức khảo sát thực tế để có cơ sở thẩm tra.

đ) Gửi báo cáo thẩm tra đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã và cơ quan trình theo thời hạn quy định; phối hợp nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý hồ sơ và trình bày báo cáo thẩm tra tại kỳ họp theo phân công.

2. Trong hoạt động giám sát, khảo sát và kiến nghị

a) Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã thuộc lĩnh vực phụ trách; thực hiện các hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát của Ban; đề xuất nội dung giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã; tổ chức giám sát chuyên đề, khảo sát thực tế và tham gia các đoàn giám sát theo phân công.

c) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã thuộc lĩnh vực phụ trách tại Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn theo phạm vi, đối tượng và thẩm quyền luật định; chú trọng các vấn đề về quản lý kinh tế, tài chính, ngân sách, đầu tư công, đất đai, tài nguyên, môi trường, phát triển sản xuất và kết cấu hạ tầng.

d) Giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật; khi phát hiện dấu hiệu trái pháp luật, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý và theo dõi việc thực hiện kiến nghị.

đ) Giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách, vốn đầu tư công, tài sản công; việc chấp hành các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực kinh tế - ngân sách theo thẩm quyền.

e) Theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; tổng hợp những vấn đề nổi lên để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

g) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát cung cấp thông tin, báo cáo, tài liệu, giải trình về nội dung giám sát theo đúng phạm vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục do pháp luật quy định; mời cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia hoạt động của Ban khi cần thiết.

h) Báo cáo kết quả giám sát, khảo sát; kiến nghị biện pháp khắc phục hạn chế, xử lý vi phạm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực phụ trách. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát; trường hợp không thực

hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét theo thẩm quyền.

i) Phối hợp chuẩn bị nội dung chất vấn, giải trình thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công; kiến nghị Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét những vấn đề phát hiện qua hoạt động giám sát, khảo sát; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Trong tổ chức hoạt động của Ban

a) Tổ chức phiên họp Ban; phân công nhiệm vụ cho Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên theo quy định; xây dựng chương trình công tác, chương trình giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất; quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban theo quy định.

c) Phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát, bảo đảm thống nhất, không chồng chéo, trùng lặp.

d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và sự phân công của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 3. Chế độ làm việc và trách nhiệm của thành viên Ban

1. Ban làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; thực hiện nhiệm vụ thông qua phiên họp, lấy ý kiến bằng văn bản và các hình thức hoạt động khác theo quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã. Ban ban hành văn bản theo thẩm quyền và sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân xã để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

2. Trưởng ban phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban; phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ban và các Ủy viên; triệu tập, chủ trì phiên họp; ký văn bản của Ban theo thẩm quyền và thay mặt Ban trình bày báo cáo; chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ được giao và cùng tập thể Ban chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về hoạt động của Ban.

3. Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; trực tiếp theo dõi, tham mưu và tổ chức thực hiện công việc được phân công; ký văn bản theo phân công hoặc ủy quyền hợp pháp của Trưởng ban; chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được giao và cùng tập thể Ban chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban.

4. Các Ủy viên chủ động nghiên cứu tài liệu, tham gia đầy đủ các phiên họp và hoạt động của Ban; tham gia thảo luận, biểu quyết, thực hiện nhiệm vụ theo phân công và chịu trách nhiệm về ý kiến, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Ban thực hiện chế độ báo cáo, quản lý và lưu trữ hồ sơ theo quy định. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tham mưu, phục vụ hoạt động của Ban, phối hợp bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ công tác theo quy định.

Điều 4. Quan hệ phối hợp và điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Ban chịu sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; phối hợp với Ban Văn hóa - Xã hội, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát và các hoạt động có liên quan, bảo đảm thống nhất, tránh chồng chéo.

2. Ban phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan để nắm tình hình Nhân dân, tiếp nhận thông tin, ý kiến, kiến nghị phục vụ hoạt động của Ban.

3. Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu và thông tin theo quy định; thực hiện các kiến nghị của Ban thuộc trách nhiệm, thẩm quyền và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tham mưu, phục vụ hoạt động của Ban; phối hợp bảo đảm thông tin, tài liệu, cơ sở vật chất, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức và dự toán được giao.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng nhân dân xã An Thành thông qua.

Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách Thường trực Hội đồng nhân dân xã; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã An Thành khóa II, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực ĐU; HĐND xã;
- UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hưng